**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KÌ II**

**MÔN VĂN KHỐI 12 - NĂM HỌC 2017 -2018**

***Phần I: LÝ THUYẾT ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN***

**I/ CÁC DẠNG CƠ BẢN CỦA PHẦN ĐỌC – HIỂU:**

1. ***Xác định NỘI DUNG văn bản; ĐẶT TIÊU ĐỀ; Xác định CÂU CHỦ ĐỀ của văn bản***
2. ***DẠNG CẢM NHẬN NỘI DUNG VÀ CẢM XÚC THỂ HIỆN TRONG VĂN BẢN:***

**- *Cảm nhận về nội dung phản ánh***

**- *Cảm nhận về cảm xúc của tác giả***

1. **DẠNG XÁC ĐỊNH TỪ NGỮ, HÌNH ẢNH BIỂU ĐẠT NỘI DUNG CỤ THỂ TRONG VĂN BẢN:**

- Chỉ ra những từ ngữ, hình ảnh thể hiện nội dung cụ thể/ nội dung chính của văn bản

- Xác định câu chủ đề đoạn văn; Kiểu diễn đạt(trình bày): diễn dịc, quy nạp,…

1. ***XÁC ĐỊNH CÁC LỖI DIỄN ĐẠT VÀ CHỮA LẠI CHO ĐÚNG***
* ***Lỗi diễn đạt*** ( chính tả, dùng từ, ngữ pháp)
* ***Lỗi lập luận (*** lỗi lô gic…)
1. **CÁC PHƯƠNG THỨC BIỂU ĐẠT:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Phương thức biểu đạt** | **Nhận diện qua mục đích giao tiếp** |
| 1 | **Tự sự** (kể chuyện, tường thuật): | Tự sự là kể lại, thuật lại sự việc, là phương thức trình bày 1 chuỗi các sự việc, sự việc này đẫn đến sự việc kia, cuối cùng kết thúc thể hiện 1 ý nghĩa. |
| 2 | ***Miêu tả*** |  Miêu tả là làm cho người đọc, người nghe, người xem có thể thấy trạng thái, sự vật, hiện tượng, con người  |
| 3 | ***Biểu cảm*** | Là bộc lộ tình cảm, cảm xúc của mình về thế giới xung quanh. |
| 4 | ***Nghị luận*** | Là phương thức chủ yếu được dùng để bàn bạc phải, trái, đúng sai nhằm bộc lộ rõ chủ kiến, thái độ của người nói, người viết.  |
| 5 | ***Thuyết minh*** | Được sử dụng khi cần cung cấp, giới thiệu, giảng giải những tri thức về 1 sự vật, hiện tượng nào đó cho người đọc , người nghe. |
| 6 | ***Hành chính – công vụ*** | Trình bày ý muốn, quyết định nào đó, thể hiện quyền hạn, trách nhiệm giữa người với người |

1. ***PHONG CÁCH CHỨC NĂNG NGÔN NGỮ:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Phong cách ngôn ngữ** | **Đặc điểm nhận diện** |
| 1 | ***Phong cách ngôn ngữ sinh hoạt*** | - Sử dụng ngôn ngữ trong giao tiếp hàng ngày, mang tính tự nhiên, thoải mái và sinh động, ít trau chuốt…Trao đổi thông tin, tư tưởng, tình cảm trong giao tiếp với tư cách cá nhân- Nhận dạng: chuyện trò/ nhật kí/ thư từ…Ngôn ngữ: Khẩu ngữ, bình dị, suồng sã, địa phương. |
| 2 | ***Phong cách ngôn ngữ báo chí (thông tấn)*** | - Kiểu diễn đạt dùng trong các loại văn bản thuộc lĩnh vực truyền thông của xã hội về tất cả các vấn đề thời sự (thu thập và biên tập tin tức để cung cấp cho các nơi) |
| 3 | ***Phong cách ngôn ngữ chính luận*** | Dùng trong lĩnh vực chính trị - xã hội; người giao tiếp thường bày tỏ chính kiến, bộc lộ công khai quan điểm tư tưởng, tình cảm của mình với những vấn đề thời sự nóng hổi của xã hội |
| 4 | ***Phong cách ngôn ngữ nghệ thuật*** | - Dùng chủ yếu trong tác phẩm văn chương, không chỉ có chức năng thông tin mà còn thỏa mãn nhu cầu thẩm mĩ của con người; từ ngữ trau chuốt, … |
| 5 | ***Phong cách ngôn ngữ khoa học*** | Dùng trong những văn bản thuộc lĩnh vực nghiên cứu, học tập và phổ biến khoa học, đặc trưng cho các mục đích diễn đạt chuyên môn sâu |
| 6 | ***Phong cách ngôn ngữ hành chính***  | - Dùng trong các văn bản thuộc lĩnh vực giao tiếp điều hành và quản lí xã hội ( giao tiếp giữa Nhà nước với nhân dân, Nhân dân với các cơ quan Nhà nước, giữa cơ quan với cơ quan…) |

1. **CÁC BIỆN PHÁP TU TỪ:**

- ***Tu từ về ngữ âm***: điệp âm, điệp vần, điệp thanh,… (tạo âm hưởng và nhịp điệu cho câu)

***- Tu từ về từ:*** ***so sánh, nhân hóa, ẩn dụ, hoán dụ, nhân hóa, tương phản, chơi chữ, nói giảm, nói tránh, thậm xưng,…***

- ***Tu từ về cú pháp***: Lặp cú pháp, liệt kê, chêm xen, câu hỏi tu từ, đảo ngữ, đối, im lặng,…

|  |  |
| --- | --- |
| **Biện pháp tu từ** | **Hiệu quả nghệ thuật (Tác dụng nghệ thuật)** |
| **So sánh** |  Giúp sự vật, sự việc được miêu tả sinh động, cụ thể tác động đến trí tưởng tượng, gợi hình dung và cảm xúc |
| **Ẩn dụ** | Cách diễn đạt mang tính hàm súc, cô đọng, giá trị biểu đạt cao, gợi những liên tưởng ý nhị, sâu sắc |
| **Nhân hóa** |  Làm cho đối tượng hiện ra sinh động, gần gũi, có tâm trạng và có hồn hơn.  |
| **Hoán dụ** | Diễn tả sinh động nội dung thông báo và gợi những liên tưởng ý vị, sâu sắc |
| **Điệp từ/ngữ/cấu trúc** | Nhấn mạnh, tô đậm ấn tượng – tăng giá trị biểu cảm |
| **Nói giảm** | Làm giảm nhẹ đi ý đau thương, mất mát nhằm thể hiện sự trân trọng |
| **Thậm xưng (phóng đại)** | Tô đậm ấn tượng về… |
| **Câu hỏi tu từ** | Bộc lộ cảm xúc  |
| **Đảo ngữ** | Nhấn mạnh, gây ấn tượng về |
| **Đối** | Tạo sự cân đối |
| **Im lặng (…)** | Tạo điểm nhấn, gợi sự lắng đọng cảm xúc |
| **Liệt kê** | Diễn tả cụ thể, toàn điện  |

1. ***CÁC PHÉP LIÊN KẾT ( liên kết các câu trong văn bản)***

|  |  |
| --- | --- |
| **Các phép liên kết** | **Đặc điểm nhận diện** |
| ***Phép lặp từ ngữ*** | Lặp lại ở câu đứng sau những từ ngữ đã có ở câu trước |
| ***Phép liên tưởng (đồng nghĩa / trái nghĩa)*** | Sử dụng ở câu đứng sau những từ ngữ đồng nghĩa/ trái nghĩa hoặc cùng trường liên tưởng với từ ngữ đã có ở câu trước |
| ***Phép thế*** | Sử dụng ở câu đứng sau các từ ngữ có tác dụng thay thế các từ ngữ đã có ở câu trước |
| ***Phép nối*** | Sử dụng ở câu sau các từ ngữ biểu thị *quan hệ* (nối kết)với câu trước |

1. ***CÁC THAO TÁC LẬP LUẬN***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Các thao tác lập luận** | **Nhận diện** |
| 1 | ***Giải thích*** | Giải thích là vận dụng tri thức để hiểu vấn đề nghị luận một cách rõ ràng và giúp người khác hiểu đúng ý của mình. |
| 2 | ***Phân tích*** | Phân tích là chia tách đối tượng, sự vật hiện tượng thành nhiều bộ phận, yếu tố nhỏ để đi sâu xem xét kĩ lưỡng nội dung và mối liên hệ bên trong của đối tượng. |
| 3 | ***Chứng minh*** |  Chứng minh là đưa ra những cứ liệu - dẫn chứng xác đáng để làm sáng tỏ một lí lẽ một ý kiến để thuyết phục người đọc người nghe tin tưởng vào vấn đề |
| 4 | ***Bác bỏ*** |  Bác bỏ là chỉ ra ý kiến sai trái của vấn đề trên cơ sở đó đưa ra nhận định đúng đắn và bảo vệ ý kiến lập trường đúng đắn của mình. |
| 5 | ***Bình luận*** |  Bình luận là bàn bạc đánh giá vấn đề, sự việc, hiện tượng… đúng hay sai, hay / dở; tốt / xấu, lợi / hại…; để nhận thức đối tượng, cách ứng xử phù hợp và có phương châm hành động đúng. |
| 6 | ***So sánh*** | So sánh là một thao tác lập luận nhằm đối chiếu hai hay nhiều sự vật, đối tượng hoặc là các mặt của một sự vật để chỉ ra những nét giống nhau hay khác nhau, từ đó thấy được giá trị của từng sự vật hoặc một sự vật mà mình quan tâm.Hai sự vật cùng loại có nhiều điểm giống nhau thì gọi là so sánh tương đồng, có nhiều điểm đối chọi nhau thì gọi là so sánh tương phản. |

1. **CÁC KIỂU CÂU VÀ NÊU HIỆU QUẢ SỬ DỤNG**
* ***Câu theo mục đích nói:***

 **-** Câu tường thuật (câu kể)

 - Câu cảm thán (câu cảm)

 - Câu nghi vấn ( câu hỏi)

 - Câu khẳng định

 - Câu phủ định.

* ***Câu theo cấu trúc ngữ pháp***

 - Câu đơn

 - Câu ghép/ Câu phức

 - Câu đặc biệt.

1. **CÁCH THỨC TRÌNH BÀY CỦA ĐOẠN VĂN/ KẾT CẤU ĐOẠN VĂN)**

**- *Diễn dịch***

***- Qui nạp***

***- Tổng – Phân – Hợp…***

1. ***CÁC THỂ THƠ:***

***Lục bát; Song thất lục bát; Thất ngôn; Thơ tự do; Thơ ngũ ngôn, Thơ 8 chữ…***

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**PHẦN II: NLVH KHỐI 12**

**Bài 1: RỪNG XÀ NU**

 **− Nguyễn Trung Thành−**

**I/. TÌM HIỂU CHUNG:**

**1. Tác giả:**

- Nguyễn Trung Thành tên thật là Nguyễn Văn Báu. Ông sinh năm 1932, quê ở Quảng Nam.

- Ông có hai bút danh là Nguyên Ngọc và Nguyễn Trung Thành.

- Ông là nhà văn quân đội, gắn bó sâu sắc với Tây Nguyên ở cả hai thời kì chống Pháp và Mỹ -> viết thành công về đề tài Tây Nguyên.

- Tác phẩm của ông mang đậm tính sử thi hào hùng và vẻ đẹp trữ tình lãng mạn.

- Năm 1950, ông vào bộ đội, sau đó làm phóng viên báo quân đội nhân dân liên khu V. Năm 1962, ông tình nguyện trở về chiến trường miền Nam.

 - Năm 2000, ông được tặng giải thưởng Nhà nước về văn học nghệ thuật.

- Tác phẩm: *Đất nước đứng lên*, *Trên quê hương những anh hùng Điện Ngọc*; *Đất Quảng*;…

**2. Xuất xứ và hoàn cảnh sáng tác**:

**a. Xuất xứ:** *Rừng xà nu* (1965) ra mắt lần đầu tiên trên *Tạp chí văn nghệ quân giải phóng miền Trung Trung bộ* (số 2- 1965), sau đó được in trong tập *Trên quê hương những anh hùng Điện Ngọc*(1969).*.*

**b. Hoàn cảnh ra đời:**

- Sau chiến thắng Điện Biên Phủ, hiệp định Giơ-ne-vơ được kí kết, đất nước chia làm hai miền. Kẻ thù phá hoại hiệp định, khủng bố, thảm sát. Cách mạng rơi vào thời kì đen tối.

- Đầu năm 1965, Mĩ đổ quân vào miền Nam và tiến hành đánh phá ác liệt ra miền Bắc.

- *Rừng xà nu* được viết vào đúng thời điểm cả nước sục sôi đánh Mĩ, được hoàn thành ở khu căn cứ chiến trường miền Trung Trung bộ. *Rừng xà nu* mang đậm chất sử thi, viết về những vấn đề trọng đại của dân tộc; nhân vật trung tâm mang những phẩm chất chung tiêu biểu cho cộng đồng ..

**3. Ý nghĩa nhan đề**:

 - *Rừng xà nu* là linh hồn của tác phẩm, cảm hứng chủ đạo và dụng ý nghệ thuật của nhà văn được khơi nguồn từ hình ảnh này. Mang cả ý nghĩa tả thực và ý nghĩa tượng trưng.

- Cây xà nu gắn bó mật thiết với cuộc sống vật chất và tinh thần của dân làng Xô Man.

- Cây xà nu là biểu tượng cho phẩm chất cao đẹp của con người Tây Nguyên: kiên cường bất khuất.

=> Nhan đề “Rừng xà nu” gợi lên vẻ đẹp hùng tráng, sức sống bất diệt của cây và tinh thần bất khuất của con người Tây Nguyên trong công cuộc kháng chiến chống Mĩ.

**4. Tóm tắt**

 ***Rừng xà nu trong tầm đại bác cuả giặc. Nơi ấy có những người dân Xô Man thuộc bộ tộc Strá bị tàn sát đau thương.***

 ***Sau ba năm đi lực lượng, Tnú về thăm làng, được dân làng đón tiếp như đứa con đi xa trở về. Trong buổi họp mặt, cụ Mết đã kể cho dân làng nghe về cuộc đời hoạt động củaTnú.***

 ***Tnú mồ côi từ nhỏ lớn lên trong sự đùm bọc thương yêu của dân làng Xô Man .Từ nhỏ Tnú đã cùng với Mai đi làm liên lạc cho cán bộ cách mạng là anh Quyết ở trong rừng. Một lần, đang làm nhiệm vụ, bị giặc phát hiện, Tnú nhanh trí nuốt lá thư vào bụng và dù bị tra tấn dã man, Tnú vẫn không khai. Ba năm sau, Tnú vượt ngục trở về, thay anh Quyết lãnh đạo dân làng chống giặc. Lúc này, Tnú và Mai đã trở thành vợ chồng . Mỹ – Diệm bao vây làng, quyết bắt cho được Tnú. Không bắt được Tnú, chúng bắt mẹ con Mai tra tấn dã man. Chứng kiến cảnh đó, quá đau lòng, Tnú xông vào giữa bọn lính che chở cho mẹ con Mai. Vợ con chết, anh bị bắt, chúng đốt mười đầu ngón tay anh bằng giẻ tẩm nhựa xà nu nhưng anh vẫn giữ vững tinh thần.***

 ***Cụ Mết dẫn đám thanh niên ở rừng về cứu Tnú và giết hết bọn giặc. Dù mỗi ngón tay chỉ còn hai đốt, Tnú vẫn tham gia lực lượng giải phóng quân chiến đấu bảo vệ quê hương .Anh được phép chỉ huy cho về thăm làng một đêm. Sáng hôm sau cụ Mết, Dít – em gái Mai – đã tiễn Tnú lên đường trước cánh rừng xà nu bạt ngàn nối tiếp nhau chạy dài tới chân trời.***

**II/. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN:**

**1. Hình tượng cây xà nu − rừng xà nu:**

Đây là một sáng tạo nghệ thuật độc đáo của nhà văn. Hình tượng cây xà nu - rừng xà nu nổi bật, xuyên suốt tác phẩm, vừa mang ý nghĩa tả thực, vừa mang ý nghĩa tượng trưng.

1. ***Cây xà nu mang ý nghĩa tả thực:***

 \* ***Là loài cây có vẻ đẹp rất riêng***: Dưới ngòi bút của Nguyễn Trung Thành, rừng xà nu hiện lên thật ấn tượng với những đường nét, hình khối, màu sắc và hương vị đặc biệt: là loài cây “*ham ánh nắng mặt trời, thân mọc thẳng lên bầu trời, nhọn như một mũi tên”; “ bạt ngàn khắp núi rừng”, “nhựa thơm ngào ngạt”; “ lóng lánh vô số bụi vàng từ nhựa cây bay ra, thơm mỡ màng”****-> Hình tượng cây xà nu hiện ra đầy chất thơ, hùng tráng đấy cũng chính là vẻ đẹp của thiên nhiên của đất nước.***

***- Là loài cây chịu nhiều đau thương:*** Trong chiến tranh cả Rừng xà nu bị tàn phá nặng nề, nằm trong tầm đại bác của giặc ***“****cả rừng xà nu không có cây nào là không bị thương. Có những cây bị chặt đứt ngang nửa thân mình****”.***

 − ***Là loài cây có sức sống dẻo dai, bất diệt:*** Có khả năng chịu đựng mọi thử thách, không gì tiêu diệt nổi: *“bên cạnh một cây ngã gục đã có bốn năm cây con mọc lên”, “những vết thương do bom đạn chóng lành”, “uỡn tấm ngực che chở cho làng”*…

**\* Cây xà nu gắn bó mật thiết với cuộc sống của người dân Tây Nguyên:**

**- Trong sinh hoạt hàng ngày:** Cây xà nu có mặt trong đời sống của dân làng, gắn bó chặt chẽ với cuộc sống sinh hoạt của người dân: Làm đuốc, thắp sáng, làm bảng học chữ, làm củi nấu ăn “ *lửa xà nu trong bếp mỗi nhà” ,” trẻ con mặt lem luốc khói xà nu”..*

**- Trong đấu tranh chống giặc:** ***là lá chắn*** bảo vệ làng Xô Man trước đạn pháo giặc, ***làm chông*** đánh giặc, ***làm đuốc*** dẫn đường, Cây xà nu trở thành ***nhân chứng*** về tội ác của chiến tranh: *“giặc tẩm nhựa xà nu đốt mười ngón tay Tnú”, “Ngọn lửa xà nu soi rõ xác những tên lính giặc”.*

***b. Rừng xà nu tượng trưng cho số phận và phẩm chất con người Tây Nguyên trong kháng chiến chống Mỹ:***

 Rừng xà nu là biểu tượng cho con người. Cây xà nu được miêu tả như một nhân vật có linh hồn, có tính cách, được khắc họa trong sự hòa nhập, tương ứng với những phẩm chất của dân làng Xô Man :

**- Biểu tượng của** **đau thương**: Thương tích mà rừng xà nu phải gánh chịu do đại bác cũng như những mất mát đau thương mà đồng bào Xô Man đã phải gánh chịu “ *Nó treo cổ anh Xút lên cây vả đầu làng*”, “*nó giết bà Nhan, chặt đầu cột tóc treo đầu súng”*. Mẹ con Mai bị giặc đánh đến chết “*ngọn roi chúng không từ một ai, tiếng kêu khóc dậy cả làng”.* Hình ảnh dòng nhựa xà nu ứa ra , bầm lại thành những cục máu lớn biểu trưng cho những uất hận, căm hờn được tích tụ trong lòng người dân Tây Nguyên. Tnú – một con người kiên cường, dũng cảm cũng phải chịu cảnh mất vợ, mất con, hai bàn tay của anh mỗi ngón chỉ còn hai đốt.

**- Biểu tượng của khát vọng tự do:** Xà nu là loại cây *rắn rỏi, ham ánh nắng mặt trời* như dân làng *Xô Man yêu tự do*.,tìm đến ánh sáng của Đảng, của cách mạng để được sống, được hạnh phúc.

**- Biểu tượng của kiên cường, bất diệt**:

+ Dù thương tích đầy mình cây xà nu vẫn hiên ngang vươn lên mạnh mẽ cũng như người dân Tây Nguyên kiên cường bất khuất, không khuất phục trước kẻ thù. Ta không thể quên hình ảnh của Tnú dù bị giặc quấn giẻ tẩm nhựa xà nu vào mười đầu ngón tay để đốt và “*mười ngón tay đã thành mười ngọn đuốc*”, nhưng Tnú không hề kêu van “ *răng anh đã cắn nát môi anh rồi*”, trong mắt anh chỉ còn thấy hai cục lửa lớn của ngọn lửa căm thù, “ dù mỗi ngón tay chỉ còn hay đốt vẫn tiếp tục tham gia cách mạng”. Dít cũng vậy , tuy còn nhỏ, nhưng khi bị giặc bắt Dít vẫn kiên cường, đôi mắt không hề sợ hãi mà vẫn “*bình thản lạ lùng*” nhìn bọn giặc.

+ Cây xà nu có sức sống mãnh liệt không gì tàn phá được, vẫn xanh tốt trải dài đến tận chân trời cũng như dân làng Xô Man bám chặt, giữ làng, theo cách mạng đánh giặc qua nhiều thế hệ nối tiếp nhau từ thế hệ này qua thế hệ khác vẫn đảm đương sứ mệnh đánh giặc để bảo vệ quê hương*“ không có cây gì mạnh bằng cây xà nu đất ta…..Đố nó giết hết rừng xà nu này*”. Từ cụ Mết một cây xà nu đại thụ, là chỗ dựa vững chắc cho dân làng Xô Man đến Tnú cây xà nu trưởng thành đang ra sức để bảo vệ dân làng Xô Man cũng như Dít, bé Heng là những thế hệ nối tiếp, là hiện tại và tương lai của dân làng Xô Man.

**−>** Rừng xà nu tạo thành một bức tường vững chắc hiên ngang trước bom đạn cũng là biểu trưng cho sức mạnh đoàn kết của người dân Tây Nguyên khiến kẻ thù phải kiếp sợ.

 **->** Mở đầu tác phẩm là hình ảnh cánh rừng xà nu “đến hút tầm mắt cũng không thấy gì hết ngoài những cây xà nu nối tiếp chạy đến chân trời”. Kết thúc tác phẩm, câu trên được nhắc lại gần như nguyên vẹn→ gây ấn tượng nổi bật, đọng lại dư âm trong tâm trí người đọc khi câu chuyện đã khép lại.

***Tóm lại:***

***- Cây xà nu là biểu tượng cho số phận đau thương và phẩm chất anh hùng của dân làng Xô Man nói riêng và nhân dân Tây Nguyên nói chung trong cuộc kháng chiến chống Mĩ.***

***- Được xây dựng với cảm hứng sử thi hoành tráng và bút pháp lãng mạn.***

**2. Những con người tiêu biểu của Tây Nguyên anh hùng**:

 **a) Cụ Mết*:***

− Là thế hệ đi trước của làng Xô Man, tham gia chống giặc từ thời chống Pháp

- Là pho sử sống, là cây đại thụ và là chỗ dựa tinh thần của buôn làng.

- Ngoại hình quắc thước, rắn rỏi, dẻo dai.

- Tích cách trầm tĩnh, sáng suốt , mạnh mẽ, cứng cỏi.

- Là linh hồn của cuộc chiến đấu, là gạch nối giữa Đảng và dân làng. Khi giặc càn quét khủng bố, dân làng lo sợ, cụ Mết đã nói *“Cán bộ là Đảng. Đảng còn, núi nước này còn”* Khẳng định niềm tin vào Đảng và Cách mạng .

- Vững vàng, gan góc trong đấu tranh. Là người cứng cỏi không nóng lòng, khi bọn thằng Dục xuất hiện, nhận thức được giặc có vũ khí còn mình thì không, cụ Mết đã cho đám trai làng kéo vào rừng ẩn nấp, khi có vũ khí trong tay thì sẵn sàng tấn công giết giặc “*cụ Mết đã đứng đấy lưỡi mác dài trong tay*”, “*chúng nó đã cầm súng, mình phải cầm giáo*!”.

- Yêu thương chăm sóc thế hệ tương lai, yêu quê hương, tự hào về quê hương của mình “*Người Strá ai có cái tai, ai có cái bụng thương núi thương nước, hãy lắng mà nghe, mà nhớ. Sau này tau chết rồi, chúng mày phải kể lại cho con cháu nghe*”.

 🡪 ***Cụ Mết tiêu biểu cho thế hệ già làng trong cuộc đấu tranh của dân tộc là “cây xà nu đại thụ”, là linh hồn của làng Xô Man trong thời kì kháng chiến chống Mĩ, cụ tiêu biểu cho tinh thần quật cường, bất khuất của dân tộc Việt nam, là chỗ dựa tinh thần vững chắc cho thế hệ con cháu.***

**b) Nhân vật Tnú:** *Được tác giả tập trung khắc họa tính cách lẫn số phận, mang ý nghĩa tiêu biểu cho số phận và con đường giải phóng của nhân dân Tây Nguyên*.

***\* Số phận:***

- Từ nhỏ: mồ côi cả cha lẫn mẹ, sống nhờ vào sự cưu mang đùm bọc của dân làng

- Trưởng thành: Số phận của Tnú giống như số phận của dân làng Xô Man.

+ Có gia đình, vợ, con nhưng đều bị giặc sát hại dã man.

+ Bản thân Tnú cũng mang thương tích trên thân thể- hậu quả của những đòn tra tấn của kẻ thù: tấm lưng lằn ngang dọc, hai bàn tay mỗi ngón chỉ còn hai đốt..

***\** Phẩm chất và tính cách*:***

*-* ***Yêu thương vợ con, dân làng và quê hương***:

+ là người cha rất mực thương con *“anh xé đôi tấm dồ của mình để Mai địu con”*, khi chứng kiến cảnh vợ con bị kẻ thù hành hạ, biết là thất bại, anh vẫn xông ra cứu và chỉ thẳng vào mặt bọn giặc “*đồ ăn thịt người., Tao đây, Tnú đây*”.

+ Xa làng Tnú nhớ làng, nhớ âm thanh và nhịp điệu sinh hoạt của làng “ *Dù đã rửa ở suối rồi, nhưng Tnú vẫn xúc động để cho vòi nước của làng mình giội khắp người như ngày trước*”. ; khi về, anh nhớ tất cả mọi người…

**- *Là người gan góc, dũng cảm, kiên cường****:Tnú lớn lên trong sự yêu thương đùm bọc của dân làng Xô Man ở anh có những tính cách thật đáng quý gan góc, dũng cảm, táo bạo.*

*+ Ngay từ nhỏ dù trong thời kì* giặc khủng bố dã man nhưng Tnú vẫn cùng Mai hăng hái vào rừng nuôi cán bộ *“ không bao giờ Tnú đi đường mòn”, Tnú “cứ xé rừng mà đi*”, rồi anh quyết tâm học tập để làm cán bộ, gan dạ dũng cảm khi làm giao liên “*anh cứ lựa chỗ thác mạnh mà bơi ngang như con cá kình”* vì giặc không ngờ.

+ Khi bị giặc bắt, bị tra tấn, Tnú quyết không khai, chỉ tay vào bụng nói (*Cộng sản)* “*ở đây này”...*

+ Khi xông ra cứu vợ con, Tnú bị giặc bắt, bị đốt mười đầu ngón tay bằng ngọn lửa xà nu, Tnú quyết không kêu van

 🡪 tiếng thét của anh trở thành hiệu lệnh cho dân làng giết giặc.

- ***Biết vượt lên mọi đau đớn và bi kịch cá nhân:***

 Dù mất vợ con, dù hai bàn tay mỗi ngón chỉ còn hai đốt, Tnú vẫn nén đau thương, tham gia lực lượng vũ trang để góp phần giải phóng quê hương…

- ***Có tinh thần kỷ luật cao***: Ba năm đi bộ đội, dù nhớ làng nhưng được phép cấp trên mới dám về thăm làng. Khi được về thăm làng, dù rất lưu luyến song anh chấp hành đúng qui định, ở lại một đêm rồi ra đi…

***⬄ Cuộc đời bi tráng và con đường đến với cách mạng của Tnú điển hình cho con đường đến với cách mạng của những người dân tây Nguyên, góp phần làm sáng tỏ chân lí của thời đại: phải dùng bạo lực cách mạng để tiêu diêt bạo lực phản cách mạng; đấu tranh vũ trang là con đường tất yếu để tự giải phóng.***

 ***Tnú “cây xà nu bất khuất” là một nhân vật độc đáo mang vẻ đẹp lãng mạn, giàu chất sử thi. Tính cách và số phận của Tnú tiêu biểu cho những con người Tây Nguyên và của cả dân tộc ta trong thời kì kháng chiến chống Mĩ.***

1. **Dít:**

 Cùng với Tnú là đại diện cho thế hệ thanh niên, là lực lượng chiến đấu chính của dân làng- những cây xà nu đã trưởng thành.

- Cô bí thư chi bộ kiêm chính trị viên xã đội làng Xô Man.

- Lúc nhỏ: là một cô bé gan dạ, có đôi mắt bình thản, trong suốt, bản lĩnh, vững vàng trước mọi tình huống.

 - Là một con người gan góc, cương nghị.

 - Trở thành người lãnh đạo cuộc chiến đấu của buôn làng.

 - Gương mẫu, nhiệt tình, trách nhiệm và rất nguyên tắc.

 - Tình cảm trong sáng, sâu sắc nhưng lặng lẽ, kín đáo.

 🡺***Dít tiêu biểu cho thế hệ thanh niên làng Xô Man, “một cây xà nu đã trưởng thành”***

**d) Bé Heng:** Đại diện cho thế hệ măng non sẵn sàng tiếp bước cha anh. Rất háo hức tham gia đánh giặc, rất thông thuộc, tự hào về trận địa của dân làng, gắn bó với cách mạng, gan góc, kiên cường, tiêu biểu cho thế hệ trẻ, hứa hẹn một tương lai.

 ***Tóm lại:*** ***Các thế hệ nhân dân Xô Man tiếp nối trong cuộc chiến đấu, càng về sau càng lớn mạnh. Nhà văn đã xây dựng được hệ thống nhân vật tiêu biểu, có tác dụng làm nổi bật chủ nghĩa anh hùng cách mạng của nhân dân Tây Nguyên trong kháng chiến chống Mỹ.***

**III/. TỔNG KẾT:**

**1) Nội dung:** Thông qua câu chuyện về những con người ở những bản làng hẻo lánh, bên những cánh rừng xà nu bạt ngàn, xanh bất tận**.**Tác giả đã đặt ra vấn đề có ý nghĩa lớn lao của dân tộc và thời đại: phải cầm vũ khí đứng lên tiêu diệt kẻ thù bạo tàn để bảo vệ sự sống của đất nước, nhân dân.

**2) Nghệ thuật:**

**- Thủ pháp nhân hoá, tượng trưng:** khắc họa đậm nét hình ảnh “Rừng xà nu” cũng là hình ảnh con người Tây Nguyên kiên cường , bất khuất .

**-** **Kết cấu:** đầu cuối tương ứng – mở đầu và kết thúc tác phẩm đều bằng hình ảnh rừng xà nu

**- Cốt truyện:** truyện lồng truyện : chuyện cuả cuộc đời Tnú & chuyện cuả dân làng Xô Man quật khởi đan cài vào nhau . chuyện cuả quá khứ lồng vào hiện tại…

- **Giọng điệu:** mang tính chất sử thi , âm hưởng của anh hùng ca Tây Nguyên.

- ***Lời văn*** trau chuốt giàu hình ảnh.

**● Một số đề ôn tập tham khảo:**

**1./ Cảm nhận của anh, chị về hình tượng cây xà nu trong truyện ngắn *Rừng xà nu* của Nguyễn Trung Thành**

1. **Phân tích hình ảnh con người Tây Nguyên trong truyện ngắn *Rừng xà nu* của Nguyễn Trung Thành.**
2. **Phân tích nhân vật Tnú trong truyện ngắn *Rừng xà nu* của Nguyễn Trung Thành**

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Bài 2**:  **CHIẾC THUYỀN NGOÀI XA**

 − **Nguyễn Minh Châu** −

**I. TÌM HIỂU CHUNG:**

**1. Tác giả:**

- Nguyễn Minh Châu (1930 - 1989), quê Quỳnh Lưu, Nghệ An.

- Nguyễn Minh Châu được coi là một trong những cây bút tiên phong của VHVN thời kì đổi mới ,đi sâu khám phá sự thật đời sống ở bình diện đạo đức - thế sự . Ông thuộc trong số nhà văn mở đường tinh anh và tài năng nhất của văn học ta hiện nay.

- Sáng tác trên nhiều thể loại

- Tác phẩm chính : *Dấu chân người lính* (1972)*, Người đàn bà trên chuyến tàu tốc hành* (1983)*, Bến quê* (1985)*…*

- Năm 2000 ông được tặng giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật.

**2. Xuất xứ và hoàn cảnh sáng tác:**

**a) Xuất xứ:**  Truyện được sáng tác 8 - 1983, lúc đầu in trong tập *Bến quê* (1985), sau in trong tập truyện cùng tên(1987)

**b) Hoàn cảnh sáng tác:**
 Chiếc thuyền ngoài xa được viết năm 1983 – khi cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đã đi qua, đất nước trở lại với cuộc sống đời thường. Nhiều vấn đề của đời sống văn hóa nhân sinh mà trước đây do hoàn cảnh chiến tranh chưa được chú ý, nay được đặt ra.
 Tác phẩm nằm trong xu hướng nghệ thuật chung của văn học thời kỳ đổi mới: hướng nội, khai thác sâu sắc số phận cá nhân và thân phận con người đời thường.

**3. Ý nghĩa nhan đề**:

- Nhan đề “ *Chiếc thuyền ngoài xa*”: chiếc thuyền chỉ đẹp, thơ mộng khi nó ở ngoài xa giữa trời biển mờ sương ảo. Vì nó ở ngoài xa nên vẻ đẹp của nó đánh lừa người nghệ sĩ. Khi nó đến gần thì cảnh tượng thực tế hoàn toàn tương phản: đầy rẫy những cái xấu, cái ác. Vì nó ở ngoài xa nên người nghệ sĩ không nhìn thấy đúng bản chất của nó.

-> Cách đặt nhan đề mang tính ẩn dụ, gắn liền với chủ đề của tác phẩm : phải có một cách nhìn đa dạng nhiều chiều để phát hiện ra bản chất thật sau vẻ đẹp bề ngoài của hiện tượng. Đồng thời tác giả muốn nhắc nhở người nghệ sĩ không thể đơn giản trong cách nhìn cuộc sống và con người.

**4. Tóm tắt truyện:**

 ***Để có thể xuất bản một bộ lịch nghệ thuật về thuyền & biển thật ưng ý, trưởng phòng phân công nghệ sĩ nhiếp ảnh Phùng (Tôi- được kể ở ngôi thứ nhất) đến một vùng biển miền Trung- nơi anh đã từng chiến đấu - chụp bổ sung một bức ảnh cho bộ lịch năm sau. Sau nhiều ngày “phục kích”, anh chụp được một cảnh đắt trời cho: Cảnh một chiếc thuyền ngoài xa đang ẩn hiện trong buổi sớm mờ sương- một bức ảnh đẹp mĩ mãn, toàn bích.***

 ***Nhưng khi chiếc thuyền vào bờ, Phùng hết sức kinh ngạc: từ chính trong chiếc thuyền một gã đàn ông vũ phu đánh đập vợ hết sức dã man; sự cam chịu của người vợ; đứa con trai xông vào đánh lại bố. Lạ lùng thay ba hôm sau, cảnh tượng đánh đập vũ phu đó vẫn tiếp tục diễn ra. Phùng xông vào can thiệp, bị gã đàn ông đánh trả, anh bị thương & được đưa về trạm y tế của tòa án huyện.***

 ***Theo lời mời của Đẩu - một người bạn chiến đấu của Phùng nay là chánh án tòa án huyện- người đàn bà hàng chài đã đến tòa án.Tình cờ Phùng đã nghe câu chuyện của bà ta với bao sự cảm thông, ngỡ ngàng, ngạc nhiên.***

 ***Đẩu & Phùng khuyên chị bỏ người chồng vũ phu độc ác đó. Nhưng thật bất ngờ người phụ nữ đã một mực từ chối lời khuyên, nhất quyết xin không bỏ lão chồng vũ phu. Chị kể lại cuộc đời mình, gia cảnh của chị & chồng….Đó cũng là lí do chị từ chối lời khuyên trên.Những nhận thức mới bừng sáng trong Đẩu & Phùng sau câu chuyện…***

 ***Từ sau chuyến đi đó, mỗi lần ngắm bức ảnh “chiếc thuyền ngoài xa”, tuy là ảnh đen trắng nhưng Phùng thấy hiện lên màu hồng hồng của ánh sương mai & hình ảnh người đàn bước ra khỏi tấm ảnh với tấm áo bạc phếch, lam lũ, khốn khổ…***

**II/. ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN:**

***1. Hai phát hiện của nghệ sĩ Phùng:***

***a).******Phát hiện 1: Chiếc thuyền ngoài xa trong biển sớm mờ sương:*** *“*một bức tranh mực tàu của một danh hoạ thời cổ”:

- “*Mũi thuyền in một nét mơ hồ loè nhoè vào bầu sương mù màu trắng như sữa , pha đôi chút màu hồng hồng do ánh mặt trời chiếu vào. Vài bóng người lớn lẫn trẻ con ngồi im phăng phắc như tượng trên chiếc mui khum khum, đang hướng mặt vào bờ*”.

***−>Một vẻ đẹp “ trời cho” mà suốt cả đời cầm máy anh chỉ diễm phúc bắt gặp được một lần.***

***- Tâm trạng: bối rối, trái tim như có cái gì bóp thắt vào -> vui sướng, hạnh phúc:***

+ Bởi sự cảm nhận cái đẹp tuyệt diệu.

+ Bởi bắt gặp cái tận thiện, tận mỹ,

***⬄ Cái đẹp*** làm tâm hồn anh như được gột rửa trong trẻo, tinh khôi .

***b). Phát hiện2: Chiếc thuyền vào bờ với bức tranh cuộc đời***

**- Cảnh tượng không thể ngờ:**

 + Một gã đàn ông thô kệch, dữ dằn, độc ác đánh vợ một cách tàn nhẫn.

 + Một người đàn bà xấu xí, mệt mỏi, cam chịu trước đòn roi.

 + Đứa con đánh trả lại cha mình để bảo vệ người mẹ đáng thương.

- **Thái độ :**

**+ *kinh ngạc, bất ngờ*** “*đứng há mồm ra mà nhìn*”

+ ***Bất bình*** “anh vứt máy ảnh xuống đất chạy nhào tới”.

− **Tâm trạng**: ***Thất vọng, nuối tiếc*** trước cái đẹp” Phùng *cay đắng nhận* những bi kịch trong gia đình thuyền chài kia *đã là thứ thuốc rửa quái đản làm những thước phim huyền diệu mà anh dày công chụp được bỗng hiện hình thật khủng khiếp, ghê sợ”.*

*=> Tác giả đã để cho nhân vật tự khám phá, phát hiện về đời sống: đằng sau bức ảnh đẹp đẽ là cuộc sống tù đọng , nhẫn nhục của những người hàng chài vùng biển. Phùng cảm thông chua xót, anh trăn trở day dứt về về cuộc sống, về nghệ thuật. Trong cuộc sống bên cạnh cái đẹp và cái thiện luôn tồn tại cái xấu và cái ác. Cuộc đời còn nhiều góc khuất mà mà nghệ thuật cần phải lên tiếng.*

**2.** **Người đàn bà hàng chài:**

**a) lai lịch, ngoại hình:**

- Trạc ngoài bốn mươi tuổi; chỉ được gọi là “người đàn bà” một cách phiếm định, không tên tuổi.

- Có vẻ ngoài xấu xí “*căn bệnh đậu mùa đã để lại những di chứng không bao giờ xoá được trên khuôn mặt của người đàn bà ấy*”, thân hình *“cao lớn”, “ thô kệch*” với khuôn mặt lúc nào cũng *“mệt mỏi”, lúc nào cũng chỉ với “lưng áo bạc phếch và rách rưới*”.

***-> Ngoại hình là hiện thân của một cuộc đời nhọc nhằn, lam lũ***.

b) **Cuộc đời, số phận:** nghèo khổ, tăm tối, ngang trái, cùng chồng chài lưới trên biển để nuôi một đàn con, thường xuyên bị chồng đánh đập tàn nhẫn *“ba ngày một trận nhẹ, năm ngày một trận nặng”.*

***c) Phẩm chất, tính cách****:*

- **Cam chịu, nhẫn nhục, giàu lòng vị tha:** Dù thường xuyên bị hành hạ, đánh đập thật tàn nhẫn *“ba ngày một trận nhẹ, năm ngày một trận nặng*” nhưng nỗi khổ chẳng bao giờ chịu lộ ngoài.Người đàn bà ấy âm thầm chịu đựng ” *không hề kêu một tiếng, không chống trả, cũng không hề tìm cách chạy trốn”, không hề oán trách chồng* −> Sự cam chịu nhẫn nhục ấy cần sự cảm thông, chia sẻ, đáng trân trọng.

**- Giàu lòng tự trọng**: người đàn bà ấy chỉ lên tiếng khi thấy thằng Phác đánh lại cha, người đàn bà “*đau đớn nhục nhã*” khi có người ngoài chứng kiến.

- ***Thương con, giàu đức hi sinh:***  Mếu máu gọi con trong nước mắt *“Phác ơi, con ơi”*  cho thằng Phác lên bờ ở để bảo vệ gia đình, bảo vệ con khỏi phải bị tổn thương. Chị chịu đựng tất cả miễn sao gia đình mình không đổ vỡ *“phải sống cho con chứ không phải cho mình”*

- ***Biết chắt chiu những hạnh phúc đời thường***: dù cuộc sống chất chứa đầy những khó khăn nhưng chị vẫn biết chắt chiu những hạnh phúc của đời thường “*cũng có lúc vợ chồng con cái chúng tôi sống hoà thuận vui vẻ”*, “*vui nhất là lúc ngồi nhìn đàn con được ăn no”****- Sống kín đáo, sâu sắc, thấu hiểu lẽ đời***:

**+** luôn cảm thông cho chồng vì cuộc sống đói nghèo, vất vả, quẩn quanh bao nhiêu lo toan cực nhọc đã biến “*anh con trai cục tính nhưng hiền lành*” xưa kia thành một người chồng vũ phu, độc ác −> là người vợ bao dung, vị tha.

+ Vẫn nhất quyết gắn bó với người chồng vũ phu ấy bởi: Sống ngoài biển xa cần có người đàn ông khỏe mạnh và biết nghề, chỉ vì những đứa con của bà cần được sống và lớn lên “*Phải sống cho con chứ không thể cho mình*”.

 ***=>*** *Qua câu chuyện của người đàn bà hàng chài ở toà án huyện đã giúp cho những người như Phùng và Đẩu và tất cả chúng ta hiểu rằng không thể đơn giản, dễ dãi trong việc nhìn nhận mọi điều trong cuộc sống. Nếu hiểu một việc người đà bà chỉ cần bỏ chồng là xong. Nếu nhìn vấn đề một cách thấu suốt ta sẽ cảm thông với chị , thật với hoàn cảnh ấy, không thể nào chị làm khác được.*

*=> Từ đó nhà văn muốn gửi đến thông điệp: đừng nhìn cuộc đời, con người một cách đơn giản, phiến diện; phải đánh giá sự vật hiện tượng trong các quan hệ đa dạng, nhiều chiều.*

***=> Đằng sau vẻ xấu xí, thô kệch của người đàn bà lạc hậu lại lấp lánh tình thương, lòng vị tha, đức hi sinh của người mẹ, là “hạt bụi vàng” lẩn khuất giữa cuộc sống lam lũ đời thường.***

***3. Người đàn ông hàng chài:***

***- Ngoại hình: “***lưng rộng và cong như một chiếc thuyền “, “mái tóc tổ quạ” , “chân đi chữ bát” , “hàng lông mày cháy nắng” , “hai con mắt độc dữ” .

***-> Cuộc sống đói nghèo, lam lũ đã hằn in dáng vẻ khắc khổ ở người đàn ông hàng chài.***

***- Hành động:*** Vừa đánh vợ, vừa rên rỉ đau đớn.

***-> Một sự giải tỏa uất ức, bế tắc****. Gánh nặng mưu sinh khiến người chồng hiền lành trở thành một con người vũ phu thô bạo****.*** Cuộc sống đói nghèo đã biến “anh con trai” cục tính nhưng hiền lành xưa kia thành một người chồng vũ phu. Lão đàn ông *“mái tóc tổ quạ”, “chân chữ bát”, “hai con mắt đầy vẻ độc dữ”* vừa là nạn nhân của cuộc sống khốn khổ, vừa là thủ phạm gây nên bao đau khổ cho người thân của mình.

***=> Vừa đáng giận, vừa đáng thương.***

**4. Quá trình nhận thức của của phóng viên Phùng và chánh án Đẩu***:*

**a) Nghệ sĩ Phùng**:

***- Phùng là kiểu nhân vật tự ý thức****: tác giả đã để cho nhân vật tự khám phá, phát hiện về đời sống: đằng sau bức ảnh đẹp đẽ là cuộc sống tù đọng, nhẫn nhục của những người hàng chài vùng biển. Anh cảm thông chua xót,anh trăn trở day dứt về về cuộc sống, về nghệ thuật.*

- Cũng giống như Đẩu, Phùng mới chỉ nhìn thấy cuộc đời của người phụ nữ vùng biển ở một vài biểu hiện bên ngoài. Anh có lòng tốt, không chấp nhận bất công, không chấp nhận sự tồn tại của cái ác và sự bạo tàn nhất là tại nơi anh đã từng chiến đấu để giành lấy lại từng mảnh đất
**\*Qua câu chuyện của người đàn bà hàng chài :**

*-* ***Anh nhận thức được giá trị đích thực của cuộc sống:*** hạnh phúc đôi khi thật nhỏ bé, giản đơn. Sự tàn bạo có thể nảy sinh từ sự túng quẫn, bế tắc. Đằng sau vẻ ngoài xấu xí là hạt ngọc tâm hồn, lấp lánh tình thương của sự hi sinh thầm lặng.

***- Chuyển biến trong nhận thức về nghệ thuật:*** Mối quan hệ giữa giữa bức ảnh nghệ thuật và hiện thực cuộc sống lam lũ đã thay đổi cách nhìn đời, nhìn người, điều đó khiến anh băn khoăn trở thành một nỗi ám ảnh : “*Tấm ảnh được chọn trong bộ lịch năm ấy’ là một ảnh trắng đen nhưng lạ thay mỗi khi nhìn vào ấy Phùng lại thấy cái màu hồng hồng của ánh sương mai và nhìn lâu hơn là hình ảnh người bà bà hàng chài bước ra lam lũ với tấm áo bạc phếch”*. Đó là sự ám ảnh sâu sắc, cho thấy phải chăng Phùng đã một nghệ sĩ chân chính! Với Phùng bây cái hồn của bức tranh nghệ thuật ấy là người đàn bà lam lũ chính là vẻ đẹp rất đỗi bình dị của những con người lam lũ, vất vả trong cuộc sống thường nhật.

− ***“Màu hồng hồng của ánh sương mai”:***

+ Là biểu tượng cho cái đẹp lãng mạn của nghệ thuật, và cũng là vẻ đẹp lãng mạn của cuộc đời..

− ***Hình ảnh người đàn bà bước ra với tấm áo bạc phếch, lam lũ, khốn khổ:***

+ Là hiện thân của những cuộc đời lam lũ, khốn khó, là sự thật cuộc đời..

***=> Nghệ thuật chân chính không thể tách rời, thoát li cuộc sống. Nghệ thuật chân chính luôn là cuộc đời và vì cuộc đời. Đừng vì nghệ thuật mà quên đi cuộc đời.***

***=> Cuộc đời còn có nhiều góc khuất mà nghệ thuật cần phải vươn tới***.

**b) Chánh án Đẩu** : là bạn chiến đấu của Phùng, nay đã là chánh án ở toà án huyện.
- Là người đại diện cho công lý, luật pháp; có lòng tốt, sẵn sàng bảo vệ công lý.

- Anh hào hứng và tin tưởng vào thiện chí của mình nên đã khuyện “ *người đàn bà li hôn”* .

- Nhưng câu chuyện và những lí lẽ của người đàn bà đã thức tỉnh Đẩu

+ Vì Đẩu mới nhìn cuộc đời của người đàn bà vùng biển ở một phía, anh chưa thực sự đi sâu vào đời sống nhân dân.

+ Anh ngộ ra những nghịch lí mà con người buộc phải chấp nhận “ *Trên thuyền cần có một người đàn ông… dù hắn man rợ hay tàn bạo”* và thấy rằng lòng tốt là đáng quý nhưng chưa đủ, lí lẽ đẹp đẽ là cần thiết nhưng phải có giải pháp thiết thực mới giúp con người thoát khỏi những khổ đau tăm tối.

-> lí thuyết sách vở của anh đã hoàn toàn thất bại trước lí lẽ sắc sảo của người đàn bà thất học nhưng thấu hiểu lẽ đời.

**III/.Giá trị nội dung và nghệ thuật**:

1) **Nội dung:** Từ câu chuyện về một bức ảnh nghệ thuật và sự thật cuộc đời đằng sau bức ảnh mang đến bài học đúng đắn về cách nhìn nhận về cuộc sống và con người: một cách nhìn đa dạng nhiều chiều, phát hiện ra bản chất thật sau vẻ đẹp bề ngoài của hiện tượng. Đồng thời là lời nhắn nhủ nghệ thuật chân chính luôn là cuộc đời và vì cuộc đời. Đừng vì nghệ thuật mà quên đi cuộc đời.

2) **Nghệ thuật:**

- Xây dựng tình huống truyện độc đáo huống mang ý nghĩa khám phá, phát hiện về đời sống.

- Sử dụng thủ pháp đối lập tinh tế.

 - Ngôn ngữ người kể chuyện: Phùng hóa thân của tác giả tạo ra điểm nhìn trần thuật sắc sảo, khách quan, giàu sức thuyết phục.

 - Ngôn ngữ nhân vật : linh hoạt sáng tạo, phù hợp với đặc điểm tính cách từng nhân vật.

* **Một số đề ôn tập tham khảo:**
1. **Anh, chị hãy trình bày suy nghĩ của mình về nhân vật người đàn bà trong truyện ngắn *Chiếc thuyền ngoài xa* của nhà văn Nguyễn Minh Châu.**
2. **Phân tích diễn biến tâm trạng nghệ sĩ Phùng trong tác phẩm “ *Chiếc thuyền ngoài xa*” (Nguyễn Minh Châu).Từ đó,làm rõ nội dung tư tưởng của tác phẩm.**

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*